

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 14-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quân và ông Võ Sỹ Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2024/HSST-QĐ ngày 31/01/2024, Thông báo mở lại phiên tòa số 02/2024/TB-TA ngày 19/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/HSST-QĐ ngày 29/02/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Thị Ph**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 10 năm 1981, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn V, xã C, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Con ông: Phan Đình D, sinh năm 1937 (Đã chết); Con bà: Trần Thị X, sinh năm 1941; Chồng: Trần Văn D, sinh năm 19784; Nghề nghiệp: Buôn bán; Điều trú tại: Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2019; Anh, chị, em ruột: Có 09 người, bị cáo là con thứ tám.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Thị Ph bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 02/10/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/10/2023 cho đến nay tại Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Đức H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1972, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Th, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/10; Con ông: Nguyễn Thái Y (Đã chết); Con bà: Đậu Thị

B (Đã chết); Vợ: Phan Thị Kh, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Xuất khẩu lao động; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2000; Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ tư.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01.

Tại Bản án số 28/2021/HSST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Nguyễn Đức H 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Ngày 09/12/2021, Nguyễn Đức H đã chấp hành xong bản án. (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Ngày 06/9/2019, Nguyễn Đức H bị Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 09/9/2019, Nguyễn Đức H chấp hành xong Quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo Nguyễn Đức H bị tạm giữ từ ngày 01/10/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 02/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Hoàng Q**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Hoàng Văn Q; Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1962, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/7; Con ông: Hoàng Th (Đã chết); Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1946; Vợ: Hồ Thị N, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: Có 06 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993; Điều trú tại: Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 29/3/1999, Hoàng Q bị Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Đánh bạc”. Hoàng Q đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 23/HSST ngày 27/9/2000 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Văn Q 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp bản án ngày 29/3/1999 là 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Đánh bạc”. Hình phạt chung cả hai bản án là 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng. Hoàng Văn Q đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 02/HSST ngày 23/01/2002 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Văn Q 36 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. (Bị cáo kháng cáo).

+ Tại Bản án số 14/HSPT ngày 18/4/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Q- có tên khác Hoàng Văn Q 24 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp bản án hình sự sơ thẩm số 23 ngày 27/9/2000 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo. Buộc

Hoàng Q phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án là 36 tháng tù giam. Hoàng Q đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 34/2010/HSST ngày 30/8/2010 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Q 08 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Bị cáo kháng cáo.

+ Tại Bản án số 21/2013/HSST ngày 26/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Q 12 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Bị cáo kháng cáo.

+ Tại Bản án số 77/2013/HSPT ngày 19/6/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Q 10 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Hoàng Q đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0335 ngày 02/7/2018 của Công an huyện Nghi Xuân, xử phạt Hoàng Q 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 17/8/2018, chấp hành xong Quyết định xử phạt.

+ Tại Bản án số 25/2018/HSST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Q 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. (Bị cáo kháng cáo).

+ Tại Bản án số 26/2019/HSPT ngày 26/02/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Hoàng Q 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Ngày 22/9/2019, Hoàng Q đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

+ Tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Hoàng Q, sinh năm 1962, trú tại thôn H, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh là người nghiện ma túy đá với thời hạn 04 tháng, kể từ ngày 30/12/2021 đến ngày 30/4/2022. Ngày 03/5/2022, Hoàng Q đã chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 30/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân.

Bị cáo Hoàng Q bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 02/10/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Phan Xuân Tr**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 9 năm 1976, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn V, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Con ông: Phan Xuân L, sinh năm 1946; Nghề nghiệp: Mất sức lao động; Con bà: Dương Thị T, sinh năm 1949; Nghề nghiệp: Mất sức lao động; Điều trú tại: Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Đào Thị H, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Xuất khẩu lao động.

Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2016; Điều trú tại: Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 21/2013/HSST ngày 26/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xử phạt Phan Xuân Tr 07 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội “Đánh bạc”. Ngày 23/9/2015, Phan Xuân Tr đã chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 521 ngày 04/3/2021 của Công an Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, xử phạt Phan Xuân Tr 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 01/3/2021, Phan Xuân Tr đã chấp hành xong Quyết định xử phạt hành chính.

Bị cáo Phan Xuân Tr bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 02/10/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/10/2023 cho đến nay tại Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Trần Bá V**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07 tháng 12 năm 1986, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông: Trần Đình N, sinh năm 1962; Nghề nghiệp: Lao động tại nước ngoài; Con bà: Phan Thị Ph, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/10/2018, Trần Bá V bị Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 24/10/2018, Trần Bá V đã chấp hành xong Quyết định xử phạt.

Bị cáo Trần Bá V bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 02/10/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/10/2023 cho đến nay tại Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

6. Họ và tên: **Phan Văn C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 10 tháng 4 năm 1982, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT: Thôn V, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Con ông: Phan Huy D, sinh năm 1954; Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1957; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1983; Nghề nghiệp: Lao động nước ngoài; Điều trú tại: Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007; Anh, chị, em ruột: Có 06 người, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Phan Văn C bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 02/10/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/10/2023 cho đến nay tại Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

7. Họ và tên: **Lê Đức D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21 tháng 12 năm 1993, tại: Huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký HKTT:

Thôn Kỳ Tây, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Đảng phái: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông: Lê Văn Đ, sinh năm 1971; Con bà: Hoàng Thị B, sinh năm 1973; Vợ: Võ Thị Mỹ D, sinh năm 1997; Nghề nghiệp: Giáo viên; Điều trú tại: Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Con: Có 01 con, sinh năm 2020; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/6/2012 bị Công an huyện Nghi Xuân xử phạt vi phạm hành chính 700.000đ (Bảy trăm ngàn) đồng về hành vi đánh nhau tại bãi tắm Xuân Yên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Năm 2012 đã chấp hành xong Quyết định xử phạt (đã được xóa tiền sự)

Bị cáo Lê Đức D bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 tại nhà tạm giữ Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến ngày 02/10/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; tạm hoãn xuất cảnh từ ngày 02/10/2023 cho đến nay tại Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo Trần Bá V:* Ông Trần Thanh Minh – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hà Tĩnh.

- *Người có Qền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Trần Văn D; Sinh năm: 1978; địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “có mặt”

2. Bà Hoàng Thị Th; sinh năm: 1974; địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “vắng mặt”

3. Ông Trần Quang Th; sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn H, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 29/9/2023, Phan Thị Ph (trú tại Thôn V, xã C, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) đang bán hàng ăn tại gia đình thì Nguyễn Đức H (trú tại thôn Th, xã X, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) đến chơi. Một lúc sau, có Phan Xuân Tr (trú tại Thôn V, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) đến ăn bún tại quán, sau đó thấy Hoàng Q (trú tại thôn H, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) đến nhà Ph chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Ph, H, Tr và Q cùng nói ta đánh hội phỏm hè. Sau đó, Ph đến quán tạp hóa của chị Hoàng Thị Th (ở cùng thôn) mua 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân đưa về rồi nói Q, Tr và H đi lên phòng khách tại tầng 2 nhà của Ph để đánh bạc. Lúc này, khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Thị Ph, Hoàng Q, Nguyễn Đức H và Phan Xuân Tr đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Phỏm” được thua bằng tiền. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Bá V (trú tại thôn H, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) đến nhà Ph thấy mọi người đang đánh bạc nên xin vào cùng tham gia thì Ph, Q, H, Tr đồng ý và cùng thống nhất chuyển sang đánh bạc dưới hình thức bài “Liêng” được thua bằng tiền. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lần lượt có Phan Văn C, Lê Đức D, Trần Quang Th, đều trú tại Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh đến

nhà Phụng chơi rồi C và D cùng vào tham gia đánh bạc, còn Th ngồi xem không tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bài “Phỏm” như sau: Sử dụng một bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, người chia bài là người đánh đầu tiên được chia 10 quân bài, những người chơi còn lại được chia 9 quân bài. Tất cả các quân bài dư được đặt ở giữa chiếu gọi là bài “Nọc”. Người chơi đầu tiên sẽ đánh ra 01 quân bài. Người chơi tiếp theo sẽ “Ăn” quân bài đó nếu nó hợp với các quân bài đang có tạo thành “Phỏm” (Là bộ gồm 3 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ 3 quân bài trở lên cùng loại, ví dụ 3 quân bài A (át)). Nếu người chơi tiếp theo không “Ăn” quân bài đó thì sẽ phải bốc 01 quân bài từ bài “Nọc”. Sau khi “Ăn” hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra 01 quân bài. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi trong có 01 người chơi “Ù” (tất cả bài trên tay đều hợp thành “Phỏm”). Nếu không có ai “Ù” thì sau 04 lượt đánh ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả “Phỏm” mình đang có rồi mới đánh quân cuối cùng. Các quân bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài. Người chơi “Ù” được ăn của 03 người còn lại mỗi người 100.000 đồng. Nếu không có ai “Ù” thì các quân bài còn lại sẽ được cộng điểm để tính thắng - thua. Ai ít điểm nhất sẽ là người thắng cuộc. Số điểm của mỗi quân bài là số trên quân bài đó, riêng các quân bài A (át), J, Q, K sẽ được tính điểm lần lượt là 1, 11, 12, 13. Trong trường hợp điểm số bằng nhau, người hạ bài sau sẽ bị xử thua. Người chơi không hạ được “Phỏm” nào thì tính là bị “cháy”. Người thắng cuộc sẽ được ăn của người về thứ hai phải trả 20.000 đồng, người thứ ba phải trả 40.000 đồng, người thứ tư phải trả 60.000 đồng, người có bài bị “cháy” phải trả 80.000 đồng.

Hình thức đánh bài “Liêng” như sau: Sử dụng một bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, người chia bài đặt cược số tiền 100.000 đồng, những người chơi còn lại đặt cược 50.000 đồng gọi là đặt tiền “Tẩy”. Sau khi đặt “Tẩy” xong thì người chơi được cầm “Cái” sẽ chia cho mỗi người chơi 03 quân bài. Người chơi ngồi sát bên phải người cầm “Cái” đánh đầu tiên và có 03 lựa chọn là “Bỏ” nghĩa là không tham gia đánh ván bài đó, “Cân” nghĩa là bỏ thêm tiền cược 100.000 đồng hoặc “Phạt” thêm nghĩa là ngoài tiền “Cân” thì tiếp tục tăng số tiền cược. Khi người chơi đánh đầu tiên “Bỏ” hoặc “Cân” thì người chơi đánh thứ 2 là người ngồi liền sát bên phải có 03 lựa chọn giống như người chơi đánh đầu tiên. Còn nếu người chơi đánh đầu tiên “Phạt” thêm thì người chơi đánh thứ 2 có 03 lựa chọn “Bỏ” hoặc “Cân” phải đặt cược thêm số tiền 100.000 đồng cộng với tiền người chơi đánh trước đó “Phạt” hoặc “Phạt” tức là vừa “Cân” vừa tăng thêm khoản tiền cược. Cứ tiếp tục như vậy đối với lần lượt từng người chơi theo vòng. Đến khi không còn ai “Phạt” thêm nữa thì những người chơi tham gia ván bài sẽ mở bài và tính thắng thua. Người có bộ bài cao nhất sẽ thắng hết toàn bộ tiền cược trong ván và là người chia bài ván sau. Cách tính thắng thua như sau: Thứ tự các quân bài từ thấp đến cao là 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A (át); “Chất” theo thứ tự từ thấp đến cao là bích, chuồn, cơ, rô; nếu nhiều người chơi cùng có bộ ba quân bài điểm như nhau thì sẽ ưu tiên tính thắng thua theo bộ bài có quân bài chất cao nhất trước. Bài cao nhất là “Sáp” (ba quân bài giống nhau), trong đó bộ cao nhất là sáp A (át). Bài cao thứ hai là “Liêng” (ba quân bài có thứ tự liên tiếp nhau), bộ “Liêng” cao nhất là K-A (át)-2. Bài cao thứ ba gọi là “Cọc cạch” hoặc “Ảnh” (ba quân bài đều là các quân

bài J,Q,K, trong đó có 02 quân bài giống nhau và 01 quân bài còn lại thì khác 02 quân kia, ví dụ: 02 quân J, 01 quân Q). Nếu không thuộc các trường hợp trên thì cộng điểm các quân bài để tính thắng thua. Trong đó các quân bài 10, J, Q, K tính là 0 điểm; A (át) tính 1 điểm những quân bài còn lại tính điểm là số in trên quân bài. Tổng điểm từ 10 trở lên thì sẽ lấy chữ số cuối trong tổng điểm làm điểm để so sánh các người chơi (ví dụ 15 điểm hoặc 25 điểm đều sẽ tính là 5 điểm), bộ bài tính điểm cao nhất là 9 điểm. Khi lật bài ra ai là người cao điểm nhất thì sẽ lấy toàn bộ số tiền cược và bắt đầu chia bài chơi ván khác.

Khoảng 16 giờ cùng ngày, trong lúc các đối tượng Phan Thị Ph, Hoàng Q, Phan Xuân Tr, Nguyễn Đức H, Trần Bá V, Phan Văn C và Lê Đức D đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc và trong người các đối tượng 24.040.000 đồng, 01 bộ bài Tú lơ khơ có 49 quân bài cùng 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO của Nguyễn Đức H để tại chiếu. Khi bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân phát hiện thì Nguyễn Đức H cầm ba quân bài J (cơ), 8 (rô), A (át bích) và Phan Xuân Tr cầm 450.000 đồng bỏ trốn. Đến 20 giờ 50 phút ngày 29/9/2023 và đến 15 giờ 01/10/2023, lần lượt Phan Xuân Tr và Nguyễn Đức H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân đầu thú và khai nhận về hành vi đánh bạc vào chiều ngày 29/9/2023 tại nhà của Phan Thị Ph. Phan Xuân Tr tự nguyện giao nộp số tiền 450.000 đồng trước đó sử dụng đánh bạc.

Quá trình điều tra, xác định các bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc cụ thể như sau: Phan Thị Ph 2.900.000 đồng; Phan Văn C 5.240.000 đồng; Lê Đức D 1.750.000 đồng; Trần Bá V 9.600.000 đồng; Phan Xuân Tr 1.700.000 đồng; Hoàng Q 1.300.000 đồng và Nguyễn Đức H 2.000.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ là 24.490.000 đồng (*Hai mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*).

Ngày 04/10/2023, gia đình bị cáo Trần Bá V giao nộp hồ sơ bệnh án nội trú được chuẩn đoán động kinh có rối loạn tâm thần cho Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 11/10/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 104/QĐ-CSĐT đối với Trần Bá V, sinh năm 1986, trú tại thôn H, Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 462/KLGĐ ngày 25/12/2023 của Viện pháp y tâm thần Trung ương-Bộ y tế, kết luận: Trước, trong và sau khi phạm tội ngày 29/9/2023 và tại thời điểm giám định bị cáo Trần Bá V mắc bệnh động kinh toàn thể cơn lớn, có biến đổi nhân cách nhẹ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số G40.6.

Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Xuân đã tạm giữ các đồ vật, tài liệu sau:

+ Tổng số tiền 24.490.000 đồng, trong đó: Thu giữ của Phan Thị Ph 3.270.000 đồng; Trần Bá V 10.950.000 đồng; Phan Văn C 6.140.000 đồng; Lê

Đức D 1.930.000 đồng; Hoàng Q số tiền 1.050.000 đồng, Phan Xuân Tr: Số tiền 450.000 đồng và thu tại chiếu bạc 700.000 đồng.

+ 01 bộ bài Túlokhơ 49 quân bài (thiếu các lá bài 8 (rô), J (cơ), A (át bích)).

+ Nguyễn Đức H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng, phía sau có ốp nhựa và 01 mảnh giấy ghi 02 dòng chữ “MKVNEID: Hue1972@” và “Passcode: 000000”, máy có mặt khẩu màn hình, đã qua sử dụng.

+ Phan Thị Ph: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, số Imei 355629117706132, có số thuê bao 0329603983, đã qua sử dụng.

+ Hoàng Q: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, số Imei 353552688323800, có số thuê bao 0389335498, đã qua sử dụng.

(Vật chứng thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang và một số đối tượng tự nguyện giao nộp hiện chưa xử lý, được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân để xử lý theo Q định)

Với hành vi trên, Cáo trạng số 02/CT-VKS-NX ngày 11/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân đã truy tố các bị cáo Phan Thị Ph, Hoàng Q, Phan Xuân Tr, Nguyễn Đức H, Trần Bá V, Phan Văn C và Lê Đức D về tội “Đánh bạc” theo Q định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân vẫn giữ nguyên Qết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Thị Ph, Hoàng Q, Phan Xuân Tr, Nguyễn Đức H, Trần Bá V, Phan Văn C và Lê Đức D phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính:

+ Đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phan Thị Ph mức án tù 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H mức án tù 7 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 01/10/2023.

+ Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 17, điều 58; khoản 1 điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hoàng Q mức án tù 7 đến 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2023.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phan Xuân Tr mức án tù 06 đến 09 tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án nhưng được trừ 03 ngày bị tạm giữ từ ngày 29/9/2023 đến ngày 02/10/2023.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i s, q, q khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Bá V mức án tù 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 18 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX xử phạt tiền bị cáo Phan Văn C, Lê Đức D từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bổ sung bị cáo Phan Thị Ph từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Đức H, Hoàng Q, Phan Văn Trung, Trần Bá V vì các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn ốm đau bệnh tật không có việc làm ổn định, bị cáo Trần Bá V là người khuyết tật nặng đang hưởng trợ cấp xã hội. Đối với các bị cáo Lê Đức D và Phan Văn C đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 24.490.000 đồng;
- Tịch thu tiêu hủy 49 quân bài Tú lơ khơ;
- Các điện thoại thu giữ trả lại cho các bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngoài ra còn đề xuất nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo theo Q định.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận và chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi và Quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Quyền, trình tự, thủ tục Q định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt những người có Quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong vụ án, xét việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử các bị cáo nên không cần phải hoãn phiên tòa.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ khác có tại hồ sơ, như vậy đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/9/2023, tại tầng 2 nhà ở của Phan Thị Ph thuộc Thôn V, xã C, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Thị Ph, Hoàng Q, Phan Xuân Tr, Nguyễn Đức H, Trần Bá V, Phan Văn C và Lê Đức D có hành vi đánh bài “Phỏm” và bài “Liêng” ăn tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, thì bị lực lượng Công an huyện Nghi Xuân phát hiện, bắt quả tang, thu giữ số tiền 24.490.000 đồng mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc cùng các tang vật có liên quan.

[3]. Hành vi của các bị cáo đánh bạc trái phép dưới hình thức được thua bằng tiền, số tiền sử dụng để đánh bạc có trị giá 24.490.000 đồng đã phạm vào tội “Đánh bạc” được Q định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố, xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5]. Về đánh giá vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án:

Đây là vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, không có người cầm đầu, khởi xướng, trong đó:

- Bị cáo Phan Thị Ph là người đi mua bài Tú lơ khơ, sử dụng nhà ở của mình để thực hiện hành vi phạm tội và dùng số tiền 2.900.000 đồng để đánh bạc nên giữ vai trò chính trong vụ án.

Các bị cáo Phan Văn C sử dụng 5.240.000 đồng; Lê Đức D sử dụng 1.750.000 đồng; Trần Bá V sử dụng 9.600.000 đồng; Phan Xuân Tr sử dụng 1.700.000 đồng; Hoàng Q sử dụng 1.300.000 đồng và Nguyễn Đức H sử dụng 2.000.000 để đánh bạc, trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, tham gia với vai trò đồng phạm nên các bị cáo phải chịu hình phạt tương ứng với tính chất mức độ hành vi thực hiện.

[6]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, riêng bị cáo Nguyễn Đức H tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội đang có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được Q định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: *Người phạm tội thành khẩn khai báo*, Q định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Trần Bá V có thêm tình tiết giảm nhẹ, người phạm tội là người khuyết tật nặng hàng tháng được hưởng trợ cấp xã hội j với số tiền 540.000đ do UBND xã C chi trả và bị hạn chế khả năng nhận thức điều khiển hành vi của mình, Quy định tại điểm p, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Phan Thị Ph, Trần Bá V, Phan Văn C và Lê Đức D được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được Quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS;

Các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cụ thể: Nguyễn Đức H, Phan Xuân Tr đầu thú; Phan Xuân Tr có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự (có bố đẻ là ông Phan Xuân L là người được trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến tại địa bàn Quân khu Trị Thiên bị nhiễm chất độc hóa học; được tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng nhì trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống Mỹ cứu nước và hiện là Thương binh loại 4, hạng thương tật $\frac{3}{4}$.); Phan Thị Ph (có bố đẻ là ông Phan Đình D được Chính phủ nhân dân Lào tặng Huân chương kháng chiến; có bố chồng là ông Trần Văn

Năm được Nhà nước tặng 02 Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba) Hoàng Q phạm tội hơn 60 tuổi, bị cáo Nguyễn Đức H bệnh tật.

[7]. Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, vị trí của các bị cáo trong vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy rằng:

Bị cáo Phan Thị Ph là người giữ vai trò chính trong vụ án, nhưng bị cáo chưa vi phạm pháp luật, lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là phụ nữ đang nuôi con nhỏ do đó cần áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và cần áp dụng thêm hình phạt tiền là hình phạt bổ sung là cần thiết.

- Các bị cáo Nguyễn Đức H, Hoàng Q và Phan Xuân Tr, tuy tham gia với vai trò đồng phạm nhưng là người thực hành tích cực, các bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội đánh bạc nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy ý thức chấp hành pháp luật kém, bị cáo Nguyễn Đức H thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo Hoàng Q đã có nhiều nhân thân đánh bạc. Tuy có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền đánh bạc ít, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, các bị cáo Hoàng Q, Nguyễn Đức H có bệnh tật đang điều trị, (bị cáo Hoàng Q đã trên 60 tuổi) nên cần phân hóa hình phạt xử cho các bị cáo mức án phù hợp gần trên mức khởi điểm của khung hình phạt theo điều luật là đủ nghiêm. Các bị cáo bị áp dụng hình phạt tù giam, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Đối với bị cáo Trần Bá V sử dụng số tiền đánh bạc cao nhất so với các bị cáo trong vụ án là người có nhân thân, nhưng bản thân bị cáo bị bệnh thần kinh và là người có khuyết tật hiện hàng tháng được hưởng chế độ trợ cấp xã hội, nên HĐXX cần áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nên áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp. Bị cáo là người khuyết tật nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Các bị cáo Lê Đức D, Phan Văn C tham gia với vai trò thực hành, tuy nhiên các bị cáo lần đầu phạm tội, hiện là lao động chính trong gia đình, vì vậy HĐXX cần áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo khung hình phạt quy định là phù hợp.

[8]. Về xử lý vật chứng: Số tiền: 24.490.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

+ 01 bộ bài Túlơkhơ 49 quân bài (thiếu các lá bài 8 (rô), J (cơ), A (át bích). *(thu giữ tại chiếu bạc)*. Đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng, phía sau có ốp nhựa và 01 mảnh giấy ghi 02 dòng chữ “MKVNEID: Hue1972@” và “Passcode: 000000”, máy có mặt khóa màn hình, đã qua sử dụng bị cáo Nguyễn Đức H tự giao nộp; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, số Imei 355629117706132, có số thuê bao 0329603983, đã qua sử dụng. *(thu giữ từ Phan Thị Ph tự nguyện giao nộp)*: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, số Imei 353552688323800, có số thuê bao 0389335498, đã qua sử dụng. *(thu giữ từ Hoàng Q tự nguyện giao nộp)*.

Đây là các vật chứng không sử dụng trong việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo là đảm bảo đúng Q định pháp luật.

[9]. Về án phí và Qền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, người có Qền lợi và nghĩa vụ liên quan có Qền kháng cáo theo Q định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUẾT ĐỊNH:

[1]. *Về điều luật áp dụng:*

Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Thị Ph;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Nguyễn Đức H), Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Q, và Nguyễn Đức H;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Bá V;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 58; điểm đ khoản 1 Điều 32 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Xuân Tr;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; điểm b khoản 1 Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Văn C và Lê Đức D;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6 (điểm đ Điều 12 đối với Trần Bá V) khoản 1 điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[2]. *Về tội danh:* Tuyên bố các bị cáo Phan Thị Ph, Hoàng Q, Phan Xuân Tr, Nguyễn Đức H, Trần Bá V, Phan Văn C và Lê Đức D phạm tội “Đánh bạc”.

[3]. *Về hình phạt chính:*

- Xử phạt bị cáo Phan Thị Ph 12 (*mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (*hai mươi bốn*) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H mức án 07 (*bảy*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2023.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Q 07 (*bảy*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2023.

- Xử phạt bị cáo Phan Xuân Tr 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án nhưng trừ cho bị cáo số ngày đã tạm giữ trước đó (từ ngày 29/9/2023 đến ngày 02/10/2023).

- Xử phạt bị cáo Trần Bá V 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Phan Thị Ph, Trần Bá V cho UBND Xã Cổ Đ, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã C giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Q định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Xử phạt tiền là hình phạt chính các bị cáo Phan Văn C, Lê Đức D mỗi bị cáo 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

* *Hình phạt bổ sung*: Phạt bị cáo Phan Thị Ph 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[4]. *Về xử lý vật chứng và biên pháp tư pháp*:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành: 24.490.000 (Hai mươi bốn triệu bốn trăm chín mươi ngàn) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài Túlokhơ 49 quân bài (thiếu các lá bài 8 (rô), J (cơ), A (át bích);

- Trả lại 1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A11, màu xanh, số Imei 355629117706132, có số thuê bao 0329603983, đã qua sử dụng cho Phan Thị Ph;

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Q: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, màu xanh, số Imei 353552688323800, có số thuê bao 0389335498, đã qua sử dụng;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đức H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen, màn hình cảm ứng, phía sau có ốp nhựa và 01 mảnh giấy ghi 02 dòng chữ “MKVNEID: Hue1972@” và “Passcode: 000000”, máy có mặt khóa màn hình, đã qua sử dụng.

Tình trạng các vật chứng trên có tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/01/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Xuân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[5]. *Về án phí*: Buộc các bị cáo Phan Thị Ph, Hoàng Q, Phan Xuân Tr, Nguyễn Đức H, Phan Văn C và Lê Đức D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Bá V.

[6]. *Về Qền kháng cáo đối với bản án*: Các bị cáo; Người có Qền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được Qền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có Quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được Quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến Quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- CQCSĐT Công an huyện Nghi Xuân;
- CQTHAHS Công an H.Nghi Xuân;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Nghi Xuân;
- UBND Xã Cổ Đ, H. Nghi Xuân;
- Hồ sơ Công an;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- Lưu: HS; VP-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương